

Số: 22 /2021/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định cơ chế tài chính thực hiện dự án khu tái định cư
do nhà đầu tư dự án có sử dụng đất tự nguyện ứng trước kinh phí
để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày
15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt
nước; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ
quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định
số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền
thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm
2019 của Chính phủ sửa đổi Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15
tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày
15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư
số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
hướng dẫn một số điều Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014
của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ,
tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
302/TTr-STNMT ngày 27 tháng 8 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định cơ chế tài chính

thực hiện dự án khu tái định cư do nhà đầu tư dự án có sử dụng đất tự nguyện ứng trước kinh phí để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, TC, XD, TP;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban đảng, đoàn thể CT-XH;
- Công thông tin Điện tử tỉnh Lạng Sơn;
- Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT(HVT_T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Tiến Thiệu

QUY ĐỊNH

Cơ chế tài chính thực hiện dự án khu tái định cư do nhà đầu tư dự án có sử dụng đất tự nguyện ứng trước kinh phí để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

*(Kèm theo Quyết định số: 22 /2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về cơ chế tài chính khi thực hiện dự án khu tái định cư do nhà đầu tư dự án có sử dụng đất tự nguyện ứng trước kinh phí để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư để xây dựng dự án khu tái định cư (sau đây gọi là chủ đầu tư).

2. Người được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định pháp luật đất đai để thực hiện dự án đầu tư (sau đây gọi là nhà đầu tư) tự nguyện ứng trước kinh phí thực hiện dự án khu tái định cư để phục vụ giải phóng mặt bằng dự án nhà đầu tư được giao thực hiện khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có nhu cầu bố trí tái định cư tại dự án khu tái định cư mà nhà đầu tư dự án có sử dụng đất tự nguyện ứng trước kinh phí để xây dựng dự án đó.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Chi phí thực hiện dự án và nguồn vốn thực hiện

1. Chi phí thực hiện dự án khu tái định cư gồm: chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; chi phí hợp pháp khác và chi phí dự phòng theo quy định để thực hiện dự án.

2. Nguồn vốn xây dựng khu tái định cư do nhà đầu tư dự án có sử dụng

đất tự nguyện ứng trước để thực hiện dự án khu tái định cư được hạch toán theo cơ chế tài chính tại Quy định này.

Điều 4. Cơ chế tài chính xây dựng dự án khu tái định cư

Nhà đầu tư có trách nhiệm bảo đảm chi phí thực hiện dự án khu tái định cư theo cơ chế cụ thể như sau:

1. Đối với phần diện tích đất giao tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án nhà đầu tư được giao thực hiện và tại chính dự án khu tái định cư:

Toàn bộ số tiền thu sử dụng đất khi giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại khu tái định cư được nộp vào ngân sách nhà nước và điều tiết về ngân sách tỉnh. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi riêng số tiền thu sử dụng đất của dự án khu tái định cư để làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hoàn trả Nhà đầu tư.

Trên cơ sở giá trị khối lượng hoàn thành thực tế của dự án khu tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận và số tiền sử dụng đất thu được, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hoàn trả cho Nhà đầu tư, cụ thể:

a) Trường hợp tổng kinh phí ứng trước để tổ chức thực hiện dự án khu tái định cư lớn hơn tổng số tiền sử dụng đất thu được từ việc giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại khu tái định cư thì toàn bộ số tiền thu được sẽ hoàn lại cho nhà đầu tư; số tiền chênh lệch giữa tổng kinh phí ứng trước và tổng số tiền sử dụng đất thu được sẽ tính vào vốn đầu tư của dự án nhà đầu tư được giao thực hiện.

b) Trường hợp tổng kinh phí ứng trước để tổ chức thực hiện dự án khu tái định cư nhỏ hơn tổng số tiền sử dụng đất thu được từ việc giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại khu tái định cư thì nhà đầu tư được hoàn trả tối đa bằng số kinh phí ứng trước để thực hiện dự án khu tái định cư; số tiền chênh lệch giữa kinh phí ứng trước và tổng số tiền sử dụng đất thu được sẽ được tính vào nguồn thu ngân sách nhà nước.

2. Đối với diện tích quỹ đất tái định cư sau khi đã bố trí cho các hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này mà còn dư, không sử dụng hết, được xử lý như sau:

a) Trường hợp các dự án đầu tư xây dựng khác thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh có nhu cầu bố trí tái định cư vào dự án khu tái định cư thì chủ đầu tư được giao thực hiện dự án phối hợp với các bên có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc bố trí tái định cư và hoàn trả kinh phí ứng trước cho nhà đầu tư theo suất đầu tư hạ tầng khu tái định cư tương ứng.

b) Trường hợp các dự án đầu tư xây dựng khác thuộc trường hợp nhà

nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh không còn nhu cầu bố trí tái định cư tại dự án khu tái định cư thì chủ đầu tư được giao thực hiện dự án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất. Số tiền thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất sẽ nộp vào ngân sách nhà nước và được sử dụng như sau:

- Trường hợp tổng số tiền sử dụng đất thu được qua đấu giá nhỏ hơn số kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước còn lại (sau khi đã được hoàn trả từ tiền thu sử dụng đất khi giao đất tái định cư), toàn bộ số tiền thu được sẽ hoàn lại cho Nhà đầu tư; số tiền chênh lệch giữa tổng kinh phí ứng trước và tổng số tiền sử dụng đất thu được sẽ tính vào vốn đầu tư của dự án nhà đầu tư được giao thực hiện.

- Trường hợp tổng số tiền sử dụng đất thu được qua đấu giá lớn hơn số kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước còn lại (sau khi đã được hoàn trả từ tiền thu sử dụng đất khi giao đất tái định cư), nhà đầu tư được hoàn trả tối đa bằng số kinh phí ứng trước còn lại; số tiền chênh lệch giữa kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước còn lại và tổng số tiền sử dụng đất thu được sẽ được tính vào nguồn thu ngân sách nhà nước.

3. Chậm nhất 5 năm tính từ ngày hoàn thành dự án khu tái định cư, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hoàn trả kinh phí cho nhà đầu tư đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân được giao đất tái định cư được ghi nợ tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26/10/2019 của Chính phủ sửa đổi Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm cam kết đảm bảo kinh phí thực hiện dự án khu tái định cư bằng văn bản để chủ đầu tư có cơ sở triển khai thực hiện các bước theo quy định của pháp luật về xây dựng, đấu thầu. Sau khi dự án được phê duyệt nhà đầu tư thực hiện thủ tục bố trí vốn, chuyển kinh phí để chủ đầu tư có cơ sở triển khai thực hiện các bước theo quy định của pháp luật về xây dựng, đấu thầu.

2. Chủ đầu tư tổ chức thực hiện xây dựng dự án khu tái định cư có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2, Điều 85 Luật Đất đai năm 2013, Điều 26 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và pháp luật về đầu tư xây dựng; đồng thời thống nhất với nhà đầu tư tiến độ ứng vốn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi thực hiện dự án khu tái định cư.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi thực hiện dự án có trách nhiệm xây dựng giá đất cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để làm cơ sở giao

đất tái định cư tại khu tái định cư theo quy định.

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

Đối với các dự án khu tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt cơ chế tài chính trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo nội dung cơ chế đã được phê duyệt.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định./.